

KẾ HOẠCH

**thực hiện Kết luận số 43-KL/TW, ngày 04/6/2026 của Bộ Chính trị
về việc tiếp tục thực hiện Kết luận số 34-KL/TW về Chiến lược kiểm tra,
giám sát của Đảng đến năm 2030**

Thực hiện Kết luận số 43-KL/TW, ngày 04/6/2026 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Kết luận số 34-KL/TW, ngày 18/4/2022 của Bộ Chính trị về Chiến lược công tác kiểm tra, giám sát của Đảng đến năm 2030 *(sau đây viết tắt là Kết luận số 43-KL/TW)*, Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Kế hoạch thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Nhằm tiếp tục quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả Kết luận số 34-KL/TW, ngày 18/4/2022 của Bộ Chính trị về Chiến lược công tác kiểm tra, giám sát của Đảng đến năm 2030 *(sau đây viết tắt là Kết luận số 34-KL/TW)* và Kết luận số 43-KL/TW, ngày 04/6/2026 của Bộ Chính trị; tạo sự đồng thuận, thống nhất cao về nhận thức và hành động trong toàn Đảng bộ về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng. Nâng cao trách nhiệm của cấp ủy, tổ chức đảng, người đứng đầu, cán bộ, đảng viên trong lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện công tác kiểm tra, giám sát, góp phần quan trọng vào công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng, thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ chính trị của Đảng bộ.

Tiếp tục thực hiện đầy đủ các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Kết luận số 34-KL/TW, bảo đảm thống nhất, đồng bộ với Nghị quyết số 05-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về đổi mới, nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng; đồng thời gắn kết chặt chẽ với việc thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, kết luận, quy định của Trung ương về xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; công tác tổ chức, cán bộ; phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; kiểm soát quyền lực và trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên.

2. Yêu cầu

Việc quán triệt thực hiện Kết luận số 43-KL/TW phải đảm bảo tính nghiêm túc, hiệu quả, đúng mục tiêu, quan điểm, nhiệm vụ, giải pháp, phù hợp

với thực tiễn, gắn với việc thực hiện nhiệm vụ chính trị của từng địa phương, cơ quan, đơn vị.

Các cấp ủy, tổ chức đảng và ủy ban kiểm tra các cấp căn cứ Kết luận số 34-KL/TW, Kết luận số 43-KL/TW và Kế hoạch này để xây dựng chương trình, kế hoạch thực hiện phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và tình hình thực tiễn của địa phương, cơ quan, đơn vị; gắn với việc thực hiện Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng, Nghị quyết Đại hội đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2025 - 2030 và các nhiệm vụ chính trị được giao. Trong quá trình triển khai, cần xác định rõ trách nhiệm của tập thể, cá nhân, nội dung, lộ trình và giải pháp thực hiện, bảo đảm thống nhất, đồng bộ, thiết thực và hiệu quả.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, quán triệt, tuyên truyền

Các cấp ủy, tổ chức đảng, Ủy ban Kiểm tra các cấp chỉ đạo việc tổ chức nghiên cứu, quán triệt và triển khai thực hiện Kết luận số 43-KL/TW và Kế hoạch này đến toàn thể cán bộ, đảng viên. Hình thức quán triệt linh hoạt, phù hợp với đặc điểm thực tiễn tại đơn vị, bảo đảm nghiêm túc, hiệu quả; báo cáo kết quả về Ban Thường vụ Tỉnh ủy (*qua Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy*).

Thời gian hoàn thành: Xong trong tháng 7/2026.

2. Các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm

2.1. Tiếp tục thực hiện Kết luận số 34-KL/TW, bảo đảm thống nhất, đồng bộ với nội dung Nghị quyết số 05-NQ/TW, ngày 07/4/2026 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về đổi mới, nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng và các nghị quyết, chỉ thị, kết luận khác của Đảng về xây dựng Đảng, công tác tổ chức cán bộ, công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.

Bám sát yêu cầu nhiệm vụ chính trị, công tác xây dựng Đảng và tình hình thực tiễn của địa phương, cơ quan, đơn vị; tập trung lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện có hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát, nhất là việc chấp hành Điều lệ Đảng và các nghị quyết, chỉ thị, các nguyên tắc tổ chức và hoạt động của Đảng, chủ trương, chính sách quan trọng, đặc biệt là các nghị quyết quan trọng, chiến lược, trụ cột của Trung ương; việc tổ chức thực hiện nghị quyết, chương trình hành động, các nhiệm vụ trọng tâm, khâu đột phá, chỉ tiêu chủ yếu trong nghị quyết đại hội đảng cấp mình và cấp trên đề ra.

2.2. Đổi mới tư duy, phương thức lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật của đảng gắn với kiểm soát quyền lực.

Cấp ủy các cấp đổi mới phương thức lãnh đạo, chỉ đạo công tác kiểm tra, giám sát theo hướng chủ động, toàn diện. Tập trung lãnh đạo kiểm tra, giám sát việc chấp hành Điều lệ Đảng và các nghị quyết, chỉ thị, các nguyên tắc tổ chức và hoạt động của Đảng, chủ trương, chính sách quan trọng, đặc biệt là các nghị quyết quan trọng, chiến lược, trụ cột của Trung ương; kiểm tra, giám sát việc tổ chức thực hiện nghị quyết, chương trình hành động, các nhiệm vụ trọng tâm, khâu đột phá, chỉ tiêu chủ yếu trong nghị quyết đại hội đảng cấp mình và cấp trên đề ra.

Tăng cường kiểm tra việc lãnh đạo, chỉ đạo công tác xây dựng và hoàn thiện thể chế, chính sách; nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu trong phòng ngừa, phát hiện và ngăn chặn các biểu hiện lợi ích nhóm, lợi ích cục bộ trong quá trình xây dựng, ban hành và tổ chức thực hiện các chủ trương, chính sách; bảo đảm mọi quyền lực đều được kiểm soát bằng cơ chế, mọi hành vi vi phạm phải được phát hiện kịp thời và xử lý nghiêm minh.

2.3. Đổi mới mạnh mẽ phương pháp, quy trình, cách thức tiến hành công tác kiểm tra, mở rộng giám sát bảo đảm hiệu lực, hiệu quả.

Cấp ủy, Ủy ban Kiểm tra các cấp chủ động đổi mới phương pháp, cách thức tiến hành công tác kiểm tra, giám sát, chuyển trọng tâm sang công tác phòng ngừa, cảnh báo vi phạm để phát hiện các nguy cơ có thể dẫn đến sai phạm. Mở rộng, tăng cường giám sát, chuyển từ thụ động sang chủ động, nắm chắc tình hình thông qua giám sát thường xuyên, giám sát trên dữ liệu; kịp thời phát hiện, ngăn chặn khuyết điểm, vi phạm ngay từ khi mới manh nha, cùng với việc phát hiện các nhân tố mới tích cực, mang tính đột phá, hiệu quả để nhân rộng, hình thành và lan toả văn hoá chính trị trách nhiệm trong Đảng. Theo dõi, đôn đốc thực hiện nghiêm các kết luận sau kiểm tra, giám sát. Kiên quyết xử lý vi phạm, kỷ luật các trường hợp gây trì trệ, né tránh, đùn đẩy trách nhiệm trong thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

Chủ động đẩy mạnh ứng dụng khoa học, công nghệ, chuyển đổi số, gắn với đổi mới lề lối, phương pháp làm việc để nâng cao chất lượng, hiệu lực, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng; thực hiện tốt chế độ thông tin, báo cáo, từng bước thực hiện “giám sát trên dữ liệu, kiểm tra trên dữ liệu”, chuyển phương thức kiểm tra, giám sát từ “bị động” sang “chủ động”; tăng cường cảnh báo, phòng ngừa, ngăn chặn từ sớm, từ xa.

2.4. Nâng cao chất lượng nghiên cứu lý luận, tổng kết thực tiễn công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng; kịp thời phát hiện những khó khăn, vướng mắc, những vấn đề mới phát sinh trong quá trình tổ chức thực hiện các chủ trương, quy định của Đảng để đề xuất cấp có thẩm quyền xem xét, sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện.

Cấp ủy, Ủy ban Kiểm tra các cấp chủ động rà soát, tham mưu sửa đổi, bổ sung, ban hành các văn bản về công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật của Đảng, bảo đảm các nghị quyết, chỉ thị, quy định, quyết định, văn bản chỉ đạo của Trung ương về công tác kiểm tra, giám sát được cụ thể hoá, triển khai thực hiện đầy đủ, kịp thời, theo đúng thẩm quyền, chức năng, nhiệm vụ bảo đảm đồng bộ, thống nhất với hệ thống quy định của Trung ương và phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương; tham mưu sơ kết, tổng kết việc thực hiện các quy định về công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật của Đảng.

Đẩy mạnh nghiên cứu lý luận, tổng kết thực tiễn; chủ động đề xuất các giải pháp nâng cao chất lượng, hiệu lực, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng; kiến nghị cấp có thẩm quyền xem xét sửa đổi, bổ sung những quy định còn bất cập, chồng chéo hoặc không còn phù hợp trong quá trình tổ chức thực hiện.

2.5. Nâng cao năng lực, hiệu quả hoạt động của ủy ban kiểm tra các cấp; xây dựng đội ngũ cán bộ kiểm tra của Đảng thực sự bản lĩnh, liêm chính, chuyên nghiệp.

Cấp ủy, nhất là người đứng đầu, định kỳ làm việc với ủy ban kiểm tra cùng cấp để kịp thời lãnh đạo, chỉ đạo, định hướng công tác kiểm tra, giám sát, đặc biệt trong xử lý các vụ việc nghiêm trọng, phức tạp đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới.

Cấp ủy các cấp thường xuyên quan tâm củng cố, kiện toàn tổ chức bộ máy Ủy ban Kiểm tra và cơ quan ủy ban kiểm tra các cấp bảo đảm đồng bộ, thống nhất, tinh gọn, hoạt động hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả theo đúng quy định của Trung ương và phù hợp với tình hình thực tế của địa phương, đơn vị. Xây dựng đội ngũ cán bộ kiểm tra có bản lĩnh chính trị vững vàng, phẩm chất đạo đức trong sáng, liêm chính, khách quan, công tâm, chuyên nghiệp, có kinh nghiệm thực tiễn đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới.

Chú trọng đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tập huấn, hướng dẫn nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác kiểm tra, nhất là đối với cán bộ mới được cấp có thẩm quyền quyết định tham gia ủy ban kiểm tra.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ Kết luận số 43-KL/TW và Kế hoạch này, các cấp ủy, ủy ban kiểm tra trực thuộc Tỉnh ủy, tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức nghiên cứu, quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm túc; bám sát chức năng, nhiệm vụ và nội dung Kế hoạch, xây dựng chương trình, kế hoạch cụ thể để triển khai thực hiện; định kỳ báo cáo kết quả thực hiện về Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy để tổng hợp báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ủy ban Kiểm tra Trung ương theo quy định.

2. Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp với Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy tham mưu tổ chức tuyên truyền, quán triệt, triển khai thực hiện Kết luận số 43-KL/TW và Kế hoạch này trong toàn Đảng bộ tỉnh. Chỉ đạo các cơ quan báo chí địa phương tăng cường tuyên truyền, phản ánh hoạt động kiểm tra, giám sát của cấp ủy và ủy ban kiểm tra các cấp. Thời gian hoàn thành: Trước ngày 10/8/2026.

3. Ban Tổ chức Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp với Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy và các cơ quan liên quan tham mưu thực hiện tốt công tác cán bộ, kiện toàn bộ máy Ủy ban Kiểm tra các cấp theo quy định.

4. Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy: Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc triển khai thực hiện Kết luận số 34-KL/TW, Kết luận số 43-KL/TW và Kế hoạch này bảo đảm thống nhất, đồng bộ với nội dung Nghị quyết số 05-NQ/TW, ngày 07/4/2026 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về đổi mới, nâng cao hiệu lực công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng; kịp thời nắm tình hình, phát hiện những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện để tham mưu cấp có thẩm quyền chỉ đạo, xử lý. Tăng cường hướng dẫn nghiệp vụ, chỉ đạo ủy ban kiểm tra các cấp thực hiện đúng, đầy đủ các nhiệm vụ theo quy định của Điều lệ Đảng; nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng. Tham mưu sơ kết, tổng kết; tổng hợp kết quả thực hiện của các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc để báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh; kịp thời tham mưu điều chỉnh, bổ sung các nhiệm vụ khi có vấn đề mới phát sinh.

5. Trong quá trình thực hiện, nếu có vấn đề vướng mắc, phát sinh, đề nghị các cấp ủy, tổ chức đảng thông tin kịp thời tới Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy để báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy xem xét, quyết định.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng (để b/c);
- Ủy ban Kiểm tra Trung ương (để b/c);
- Vụ địa bàn II, Cơ quan UBKTTW (để b/c);
- Các đ/c Ủy viên BCH Đảng bộ tỉnh;
- Các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy;
- Cấp ủy, UBKT các Đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy;
- Cấp ủy các sở, ban, ngành, cơ quan cấp tỉnh;
- Lưu VPTU.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ**

Bùi Văn Quang